ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ TÂN HỒNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 116/BC-UBND	*Tân Hồng, ngày 09 tháng 12 năm 2023*

BÁO CÁO
Kết quả thực hiện công tác Cải cách hành chính năm 2023
(số liệu tính từ ngày 10/12/2022 đến ngày 09/12/2023)

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

Nhận thức tầm quan trọng của cải cách hành chính, đồng thời xác định cải cách hành chính là nhiệm vụ chính trị quan trọng của địa phương. Đảng ủy chính quyền đã luôn quan tâm chỉ đạo việc thực hiện cải cách hành chính, chủ động triển khai hệ thống các văn bản hướng dẫn của cấp trên về thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính, xây dựng và ban hành nhiều văn bản để chỉ đạo, điều hành công tác cải cách hành chính ở địa phương như: Xây dựng Kế hoạch Cải cách hành chính Nhà nước từ tháng 12/2022. Kế hoạch Cải cách hành chính Nhà nước năm 2023 của UBND xã đã xác định đầy đủ mục tiêu, các nhiệm vụ CCHC trên các lĩnh vực: Cải cách thể chế; Cải cách thủ tục hành chính; Cải cách Tổ chức bộ máy; Cải cách công vụ; Cải cách tài chính công; Xây dựng và phát triển chính phủ điện tử, chính quyền số; Tình hình phân cấp quản lý. Trong đó, phân công nhiệm vụ, trách nhiệm cụ thể các Bộ phận có liên quan nhằm đảm bảo triển khai thực hiện đồng bộ và hiệu quả việc thực hiện công tác CCHC trên địa bàn xã. Đồng thời, tiếp tục chỉ đạo Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả xã cùng các Bộ phận chuyên môn có liên quan tập trung triển khai thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ theo Kế hoạch đã đề ra ngay từ đầu năm. Để kiểm tra, giám sát việc chấp hành giờ giấc kỷ luật lao động, ngay từ đầu năm, UBND xã đã xây dựng kế hoạch tự kiểm tra công tác cải cách hành chính. Tại các hội nghị họp UBND xã hàng tháng đều quán triệt các cán bộ, công chức chuyên môn có liên quan thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính. Hàng tháng đều có hội nghị chuyên đề về công tác cải cách hành chính nhằm chỉ ra những tồn tại hạn chế và đề ra những biện pháp khắc phục để nâng cao chất lượng công tác cải cách hành chính tại địa phương.

UBND xã đã cụ thể hóa kịp thời các quy định của pháp luật, đảm bảo đúng quy định và phù hợp với điều kiện của địa phương, tổ chức triển khai các luật và các văn bản quy phạm pháp luật trên các lĩnh vực kinh tế-xã hội nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên các lĩnh vực. Để công tác chỉ đạo điều hành công tác CCHC năm 2023 đạt hiệu quả cao hơn, UBND xã đã ban hành văn bản chỉ đạo triển khai một số nhiệm vụ nhằm nâng cao hiệu quả chương trình CCHC của địa phương như: Chỉ đạo thực hiện một số nội dung còn hạn chế trong ứng dụng công nghệ thông tin gắn với công tác cải cách hành chính; Rà soát niêm yết TTHC trên bảng niêm yết tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả xã; Triển khai thực hiện 100% hồ sơ TTHC được tạo lập hồ sơ điện tử đầu vào đúng quy định, Kế hoạch ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan Nhà nước và phát triển chính quyền số năm 2023, Kế hoạch triển khai đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục

vụ người dân, doanh nghiệp trên địa bàn xã Tân Hồng; Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong cơ quan hành chính nhà nước giai đoạn 2022 - 2025 trên địa bàn xã Tân Hồng,…

UBND xã cũng đã ban hành Mục tiêu chất lượng của UBND xã Tân Hồng, Chính sách chất lượng của UBND xã. Xây dựng Kế hoạch duy trì và cải tiến Hệ thống QLCL theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 và công bố lại hệ thống. Chỉ đạo cán bộ, công chức cơ quan UBND xã tiếp tục thực hiện khắc phục những hạn chế sau công bố chỉ số CCHC năm 2022, khắc phục những hạn chế sau kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2023; Tiếp tục triển khai kế hoạch Truyền thông về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử trên địa bàn xã. Tiếp tục triển khai rà soát các thủ tục hành chínhiển kinh tế-xã hội, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã.

Nhìn chung, các nội dung đều triển khai đến các ban ngành thực hiện theo đúng các nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch. Đến thời điểm hiện tại UBND xã đã hoàn thành các nhiệm vụ đã đề ra.

(Kèm theo phụ lục đánh giá tiến độ và kết quả thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính)

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Cải cách thể chế

UBND xã đã thực hiện tốt công tác rà soát, kiểm tra văn bản trên các mặt: thẩm quyền ban hành, trình tự, thủ tục ban hành; sự kịp thời, phù hợp với văn bản cấp trên; phù hợp với tình hình thực tế, phù hợp với đối tượng thi hành. Do đó, Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo xây dựng, thực hiện tốt việc ban hành văn bản. Các văn bản trước khi ban hành có sự kiểm tra của cán bộ công chức tư pháp xã, qua kiểm tra cơ bản ban hành đảm bảo đúng quy trình, nội dung hợp pháp đúng thẩm quyền, đúng pháp luật.

Trong năm 2023 UBND xã chưa ban hành văn bản quy phạm pháp luật nào.

Xác định công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật là công tác trọng tâm của xã, góp phần thực hiện nhiệm vụ bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên thúc đẩy phát triển kinh tế trên địa bàn. UBND xã đã ban hành Kế hoạch về việc theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2023 với mục đích xem xét, đánh giá thực trạng thị hành pháp luật, từ đó có cơ sở thực tiễn để kịp thời xem xét, giải quyết hoặc đề nghị giải quyết các vướng mắc, bất cập trong quá trình thi hành pháp luật trên địa bàn xã; Xác định lĩnh vực, nội dung, các hoạt động cụ thể, trách nhiệm của các cơ quan đơn vị có liên quan trong việc thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

Công tác tuyên truyền PBGDPL được đa dạng hóa với nhiều hình thức phong phú, thiết thực, hiệu quả như: Tuyên truyền lồng ghép trong các hội nghị; các buổi sinh hoạt, hội họp, hoạt động của các Tổ, nhóm, câu lạc bộ; trong chương trình phối hợp với các ngành, đoàn thể; qua hệ thống truyền thanh xã để tuyên truyền, phổ biến pháp luật rộng rãi đến cán bộ, công chức và nhân dân.

Nội dung tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện tốt đường lối, chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước; phổ biến Luật Lao động, Luật Hôn nhân và Gia đình, Luật Đất đai, Luật Hòa giải ở cơ sở, Luật phòng, chống bạo lực gia đình, Luật Trợ giúp pháp lý, Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở …

2. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)

- Kết quả rà soát, đơn giản hóa TTHC: UBND xã thường xuyên tổ chức rà soát, cập nhật, bổ sung, điều chỉnh thông báo danh mục TTHC được thực hiện tại cấp xã trên cơ sở các Quyết định do UBND tỉnh công bố. Trong năm cập nhật sửa đổi bổ sung: 13 TTHC lĩnh vực Hộ tịch, 01 TTHC lĩnh vực NCC; công bố 04 TTHC lĩnh vực BTXH; Bãi bỏ: 15 quy trình TTHC lĩnh vực Hộ tịch; 03 quy trình nội bộ lĩnh vực quản lý công sản, 01 thủ tục HC lĩnh vực việc làm; ... Đến thời điểm hiện tại, tổng số 33 lĩnh vực gồm 122 thủ tục hành chính thuộc phạm vi giải quyết của cấp xã. Đồng thời rà soát niêm yết tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả xã thực hiện tiếp nhận cho 02 lĩnh vực với 25 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh được tiếp nhận tại cấp xã; 03 lĩnh vực với 16 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện được tiếp nhận tại cấp xã; 01 lĩnh vực với 05 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan Trung ương được tổ chức theo ngành dọc đóng tại địa phương.

- Niêm yết, công khai các thủ tục hành chính: UBND xã đã niêm yết công khai các TTHC đã ban hành và các TTHC mới sửa đổi bổ sung do cấp trên ban hành tại Phòng một cửa UBND xã theo quy định. Trong đó 100% thủ tục hành chính đưa ra giải quyết tại bộ phận một cửa.

Công bố công khai, mẫu đơn, mẫu tờ khai, các yêu cầu điều kiện thực hiện thủ tục hành chính trong từng lĩnh vực thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND xã.

Các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết có bảng mức thu phí, lệ phí được thực hiện niêm yết công khai rõ ràng và minh bạch theo quy định. Cập nhật kịp thời các thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế.

- Kết quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC:

+ Tình hình tổ chức và hoạt động của Bộ phận Một cửa:

UBND xã tiếp tục duy trì hoạt động bộ phận một cửa, bố trí công chức giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân theo Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ đảm bảo đúng quy định gồm 06 cán bộ, công chức: Đ/c 01 Đ/c Phó CT UBND xã làm phó trưởng bộ; Các công chức chuyên môn: Văn phòng HĐND-UBND, Tư pháp - Hộ tịch, địa chính – xây dựng; Văn hóa-xã hội. Trong đó UBND xã phân công công chức Văn phòng HĐND-UBND xã làm cán bộ đầu mối kiểm soát thủ tục hành chính. Quy định chức năng, nhiệm vụ của Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông và ban hành quy chế tổ chức hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa ; Danh mục các thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận và trả kết quả tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa. Thời gian thường trực tại bộ phận một cửa vào giờ hành chính các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần. Chủ tịch UBND xã trực tiếp công dân vào thứ 3 hàng tuần.

Cơ sở vật chất, trang thiết bị, phòng làm việc của bộ phận tiếp nhận, trả kết quả TTHC: Công chức chuyên môn được trang bị đầy đủ những cơ sở vật chất phục vụ cho công việc như: Phòng có diện tích 55m^2 , Mạng Internet bằng công nghệ cáp quang, thiết bị sóng Wifi; Máy vi tính; Máy Scan; Tủ đựng tài liệu; Bàn ghế làm việc; Ghế ngồi chờ; bàn ghế để viết dành cho cá nhân, tổ chức đến giao dịch; Biển niêm yết thủ tục hành chính; Quạt mát và sử dụng phần mềm dịch vụ công đối với các thủ tục hành chính.

Thực hiện chế độ hỗ trợ cho 02 công chức tại bộ phận một cửa theo quyết định số 28/2016/QĐ-UBND của UBND tỉnh Hải Dương ngày 20/10/2016.

Việc tiếp nhận và giải quyết các thủ tục hành chính tại địa phương chủ yếu trả kết quả trong ngày, trả kết quả trước hạn, trả trực tiếp cho cá nhân, tổ chức đến giao dịch. Việc thực hiện tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả thực hiện 100% trên phần mềm "một cửa" điện tử.

- Đánh giá về quy trình thực hiện cơ chế một cửa: Việc niêm yết công khai, công bố các quy định, thủ tục hành chính, giấy tờ, hồ sơ, mức thu phí, lệ phí và thời gian giải quyết công việc tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả được UBND xã chỉ đạo thực hiện nghiêm túc. Bộ phận "một cửa" của UBND xã đã tiếp nhận và giải quyết kịp thời, đúng trình tự, đảm bảo thời gian quy định các thủ tục hành chính cho các tổ chức, cá nhân có nhu cầu. Hồ sơ được tiếp nhận đầy đủ, thời gian xử lý hồ sơ nhanh, gọn, đúng quy định, không gây phiền hà cho tổ chức, cá nhân đến giao dịch. Đối với hồ sơ đủ điều kiện được tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ, giải quyết hồ sơ và trả kết quả ngay trong ngày làm việc. Đối với hồ sơ chưa đủ điều kiện, công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn công dân, tổ chức bổ sung, hoàn thiện hồ sơ và hẹn trả kết quả tại bộ phận một cửa. Đồng thời áp dụng thực hiện ứng dụng quét Mã QR code phục vụ việc tra cứu TTHC và nộp hồ sơ dịch vụ công trực tuyến. Các hồ sơ được cập nhật vào phần mềm một cửa, theo dõi vào sổ sách chuyên môn của ngành . Việc nộp hồ sơ và nhận kết quả được thực hiện tại một đầu mối, giảm số lần đi lại, tạo sự thuận lợi cho người dân. Do đó đã góp phần đạt hiệu quả trong quản lý, điều hành, thể hiện được tính công khai, minh bạch trong cải cách TTHC.

* Kết quả giải quyết TTHC trong năm:

+ Tiếp nhận trong kỳ: 2.111 hồ sơ

+ Tồn kỳ trước chuyển sang: 03 hồ sơ

+ Tiếp nhận online: 2.090 hồ sơ đạt 99,19%

+ Tiếp nhận trực tiếp: 21 hồ sơ.

-Hồ sơ đã giải quyết: 2.107 hồ sơ

+Hồ sơ giải quyết trước hạn: 2.064 hồ sơ, đạt 97,95%

+Hồ sơ giải quyết đúng hạn: 43 hồ sơ

+Hồ sơ giải quyết quá hạn: 0 hồ sơ

- Hồ sơ đang giải quyết (trong hạn): 06 hồ sơ; 01 hồ sơ quá hạn;

- Hồ sơ trả lại do không đủ điều kiện giải quyết: 0 hồ sơ.

***Kết quả số hóa hồ sơ:**

- Tỷ lệ số hóa hồ sơ TTHC tiếp nhận (2110/2111) đạt: 99,95%;

- Tỷ lệ số hóa kết quả hồ sơ TTHC (2097/2109) đạt: 99,43%;

- Tỷ lệ thanh toán trực tuyến: 1635/1945 đạt 84.06%

+ Kết quả tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức liên quan đến quy định TTHC: UBND xã đã niêm yết công khai địa chỉ tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của tổ chức, các nhân về quy định hành chính: có bảng công khai thông tin tiếp nhận, PAKN về quy định theo quy định tại Quyết định số 50/2020/QĐ-UBND ngày 16/10/2020 của UBND tỉnh.

Trong năm 2023, UBND xã không tiếp nhận phản ánh kiến nghị nào từ tổ chức, cá nhân về quy định hành chính cũng như các thủ tục hành chính.

+ Kết quả thực hiện việc đánh giá chất lượng giải quyết TTHC: Chất lượng giải quyết hồ sơ ngày càng nâng lên, đa số hồ sơ đều giải quyết trước và đúng hạn. Thực hiện lấy phiếu đánh giá sự hài lòng của người dân: 1245/2107, 100% phiếu rất hài lòng.

3. Cải cách tổ chức bộ máy

Tiếp tục ổn định và tăng cường hiệu quả hoạt động của bộ máy nhà nước tại địa phương. Hiện UBND xã có 26 cán bộ, công chức và 05 công an chính quy.

UBND đã ban hành Quy chế làm việc nhiệm kỳ 2021-2026 phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, quy định chức năng nhiệm vụ của từng người phụ trách từng công việc. Ngày 05/9/2023, UBND xã tiếp tục ban hành Quyết định số 125/QĐ-UBND về việc phân công trách nhiệm và phạm vi giải quyết công việc của Chủ tịch, Phó chủ tịch UBND và công chức chuyên môn thuộc UBND xã. Từ đó, phát huy vai trò lãnh đạo của tập thể, đề cao vai trò trách nhiệm cá nhân của Chủ tịch, Phó Chủ tịch và các Ủy viên UBND trong chỉ đạo, điều hành, sâu sát đến từng thôn, xóm đã góp phần tích cực vào việc thực hiện tốt các chỉ tiêu, kế hoạch hàng năm của địa phương đã đề ra; tập thể cán bộ, công chức UBND xã luôn có sự đoàn kết nhất trí cao trong quản lý, điều hành các hoạt động quản lý Nhà nước, từ đó có nâng cao được ý thức, trách nhiệm của mỗi thành viên UBND và cán bộ, công chức... UBND xã đã bám sát quy chế làm việc của UBND để phân công giải quyết công việc theo đúng thẩm quyền, theo sự phân công của UBND, Chủ tịch UBND theo Điều 35, 36 Luật tổ chức chính quyền địa phương; Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 của Chính phủ; Luật cán bộ, công chức năm 2008; Quyết định số 36/2017/QĐ-UBND ngày 23/12/2017 của UBND tỉnh Hải Dương: Chính vì vậy công tác chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện nhiệm vụ có nhiều chuyển biến tích cực, đã thể hiện được tính nghiêm túc trong việc giữ gìn kỷ luật, kỷ cương hành chính.

- Kết quả thực hiện Quy chế phối hợp giải quyết công việc giữa các bộ phận chuyên môn với thôn, khu dân cư; Quy chế dân chủ ở cơ sở…: Thực hiện quy chế phối hợp UBND xã đã phối hợp với các ban ngành có liên quan tổ chức quán triệt các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, các văn bản chỉ đạo điều hành của cơ quan nhà nước cấp trên và của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã để triển khai thực hiện; phát huy quyền làm chủ của nhân dân, thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở và Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở. Công chức chuyên môn nắm bắt tình hình ở các thôn để báo cáo về UBND xã. Trưởng thôn kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân và Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã tình hình mọi mặt của khu dân cư, đề xuất biện pháp giải quyết khi cần thiết, góp phần giữ gìn an ninh

trật tự trên địa bàn. UBND xã thực hiện có hiệu quả các văn bản pháp luật về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; nêu cao tinh thần gương mẫu của người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý, cán bộ, đảng viên trong thực hành dân chủ. Nghiêm túc thực hiện các quy định của Đảng, Nhà nước về tiếp dân; tăng cường tiếp xúc, đối thoại và giải quyết kịp thời những phản ánh, kiến nghị hợp pháp, chính đáng của nhân dân; tiếp nhận và giải quyết, dứt điểm đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân.

- Đánh giá về tình hình quản lý, sử dụng biên chế cán bộ, công chức.

Cán bộ, công chức UBND xã đáp ứng về trình độ, năng lực, phẩm chất chính trị theo yêu cầu vị trí việc làm và trong quá trình thực thi công vụ. UBND xã được giao 20 biên chế (10 cán bộ, 10 công chức). Hiện nay, có 17 người đang làm việc (09 cán bộ, 08 công chức).

+ Cán bộ: Có 09 người, trong đó: Trình độ chuyên môn: Đại học 08 người; Trung cấp 01 người (Đ/c Chủ tịch Hội CCB sinh năm 1964); 08/09 cán bộ có trình độ lý luận chính trị là Trung cấp.

+ Công chức: có 08 người, trong đó: Trình độ chuyên: Đại học 08 người. 07/08 công chức có trình độ lý luận chính trị là Trung cấp.

- *Việc bố trí, sử dụng, phân công nhiệm vụ* cho cán bộ, công chức cấp xã đúng với chuyên môn, nghiệp vụ của cá nhân.

- *Việc thực hiện chế độ, chính sách* đối với cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách theo quy định:

+ Căn cứ Nghị quyết số 05/2020/NQ-HĐND, ngày 25/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương. Xã Tân Hồng thuộc xã loại II, người hoạt động không chuyên trách cấp xã được bố trí không quá 11 người. Tân Hồng có 11 người hoạt động không chuyên trách cấp xã. Về trình độ chuyên môn: 02 người Đại học, 05 người trung cấp và 04 người chưa qua đào tạo.

+ Xã có 4 thôn, trong đó có 03 bí thư chi bộ đồng thời là trưởng thôn, 01 Bí thư chi bộ kiêm Trưởng ban công tác mặt trận thôn là công chức cấp xã kiêm nhiệm; 01 bí thư chi bộ kiêm Trưởng ban công tác mặt trận thôn. Có 03 người Đại học; 02 người Trung cấp, 03 người chưa qua đào tạo.

- Đánh giá kết quả thực hiện các quy định về phân cấp quản lý nhà nước giữa các cấp chính quyền ở địa phương: UBND xã là cơ quan quản lý hành chính nhà nước ở địa phương, có trách nhiệm trực tiếp quản lý tất cả các lĩnh vực chính trị, kinh tế, xã hội, an ninh, quốc phòng... trên địa bàn. Đồng thời, UBND chủ động đề xuất các định hướng phát triển kinh tế - xã hội để Hội đồng nhân dân xem xét. Thực hiện việc phân cấp rõ ràng trong quản lý: cấp trên giao nhiệm vụ cho cấp dưới, cấp dưới phục tùng, tham mưu cho cấp trên. Việc giao nhiệm vụ cho từng cán bộ, công chức đảm bảo việc thực hiện đúng nhiệm vụ và tự chịu trách nhiệm đối với lĩnh vực mình phụ trách. UBND xã căn cứ vào chức năng nhiệm vụ của mình luôn thực hiện đúng các chức năng, quyền hạn do pháp luật quy định. Ban hành và thực hiện nghiêm túc các quy chế và phân công nhiệm vụ theo đúng quyền hạn, chức năng, chuyên môn. Thực hiện đúng theo phân cấp, phân quyền trong các lĩnh vực quản lý đất đai, xây dựng, quản lý tài sản, về quy hoạch, kế hoạch, tôn giáo …không có tình trạng lấn sân hay đùn đẩy, làm thay.

4. Cải cách chế độ công vụ

- Thực hiện đúng các quy định của Pháp luật về bố trí, phân công nhiệm vụ cho cán bộ, công chức phù hợp với trình độ, năng lực của từng người đảm bảo đủ số lượng, chất lượng được nâng cao.

- Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức:

+ UBND xã ban hành Kế hoạch số 30/KH-UBND ngày 17/02/2023 về việc đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức năm 2023. UBND xã luôn quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ, công chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao. Từ đầu năm đến nay đã cử trên 20 lượt cán, bộ công chức; 98 lượt người hoạt động không chuyên trách cấp xã, thôn đi bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ. Cán bộ, công chức được cử đi bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ đều chấp hành nghiêm túc, đầy đủ các buổi tập huấn huấn theo quy định.

- Việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, lề lối làm việc, văn hóa ứng xử của đội ngũ cán bộ, công chức;

+ UBND xã ban hành Kế hoạch số 18/KH-UBND ngày 20/01/2023 về tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính; nâng cao đạo đức công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức; Quyết định về việc ban hành thực hiện Quy chế dân chủ…. Cán bộ, công chức UBND xã đã chấp hành nghiêm nội quy, Quy chế làm việc, quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, không lạm dụng và không đùn đẩy công việc thuộc thẩm quyền, trách nhiệm cho người khác. Thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo và các nội dung chỉ đạo theo yêu cầu của cấp trên đảm bảo tiến độ, chính xác, chất lượng, thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. Thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính, đúng giờ giấc làm việc, trang phục công sở, văn hóa ứng xử nơi công sở, đeo thẻ cán bộ, công chức; ý thức trách nhiệm và thái độ phục vụ nhân dân tận tình, chu đáo.

- Việc đánh giá, nhận xét, khen thưởng, kỷ luật và quản lý hồ sơ cán bộ, công chức:

+ UBND xã chỉ đạo đúng theo hướng dẫn của UBND huyện, Phòng Nội vụ huyện và Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ. Hội nghị đánh giá, xếp loại cán bộ công chức thực hiện đầy đủ quy trình đảm bảo dân chủ, đánh giá đúng năng lực, phẩm chất chính trị và mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cán bộ, công chức. Từ đó, UBND xã đề nghị khen thưởng cho các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc. Trong năm 2023, kết quả đánh giá phân loại cán bộ, công chức:

+ Cán bộ: 01 đồng chí Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; 06 đồng chí Hoàn thành tốt nhiệm vụ; 02 đồng chí Hoàn thành nhiệm vụ.

+ Công chức: 01 đồng chí Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; 04 đồng chí Hoàn thành tốt nhiệm vụ; 03 đồng chí không thực hiện đánh giá, phân loại vì thời gian công tác trong năm chưa đủ 06 tháng.

+ Hoàn thiện hồ sơ tăng lương cho 05 đồng chí nâng lương thường xuyên; 02 đồng chí nâng lương trước hạn.

+ Công tác quản lý hồ sơ cán bộ, công chức: Việc xây dựng và quản lý hồ sơ cán bộ, công chức của UBND xã cơ bản được thực hiện theo quy chế quản lý hồ sơ. Vào thời điểm cuối năm, UBND xã chỉ đạo bộ phận chuyên môn bổ sung

những thông tin phát sinh liên quan đến bản thân, quan hệ gia đình và xã hội trong năm để bổ sung hồ sơ theo quy định.

5. Cải cách tài chính công

- Thực hiện dân chủ, công khai, minh bạch trong quản lý sử dụng tài chính công. Tiếp tục thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính. UBND xã đã xây dựng dự toán thu chi thông qua tại kỳ họp HĐND xã đầu năm, quyết toán ngân sách vào kỳ họp giữa năm và báo cáo kết quả thu chi vào các kỳ họp HĐND; xây dựng Kế hoạch thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ thống nhất trong Hội nghị cán bộ công chức hàng năm, đã tạo nhận thức mới của cán bộ công chức về thực hành tiết kiệm chống lãng phí, tinh thần tổ chức kỷ luật của cán bộ, công chức được nâng lên. Ban hành quy chế quản lý, sử dụng tài sản công tại UBND xã; Công khai minh bạch trong quản lý sử dụng tài sản công theo quy định tại thông tư 114/2017/TT-BTC; Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách theo quy định.

Thông qua việc thực hiện cải cách tài chính công, Ủy ban nhân dân xã đã chủ động bố trí kinh phí cho phù hợp và thực hiện có hiệu quả công tác quản lý thu ngân sách nhà nước để đảm bảo chi thường xuyên. Nguồn kinh phí tiết kiệm được sử dụng vào mục đích xây dựng cơ sở hạ tầng…

Kết quả thực hiện công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí: UBND đã xây dựng kế hoạch, tổ chức tuyên truyền, phổ biến thực hành tiết kiệm, chống lãng phí 2023; Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và Luật phòng, chống tham nhũng với các nội dung: Triển khai thực hiện Chương trình, Kế hoạch hành động của uỷ đảng, chính quyền về thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí; việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng; đặc biệt trên các lĩnh vực như: Quản lý đất đai; khai thác tài nguyên; các công trình, dự án đầu tư xây dựng do vậy các hành vi vi phạm về tham nhũng không xảy ra ở địa phương.

6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

Công tác ứng dụng công nghệ thông tin từng bước đi vào hoạt động ổn định. Cơ bản cán bộ, công chức đều được trang bị máy vi tính kết nối Internet và sử dụng thành thạo hệ thống thư điện tử trong giải quyết công việc. Thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động chỉ đạo, điều hành và lĩnh vực chuyên môn. Sử dụng có hiệu quả phần mềm dùng chung và các phần mềm để thực hiện công tác chuyên môn, 100% các văn bản được ứng dụng trên hệ thống phần mềm quản lý và điều hành phục vụ công tác điều hành và giải quyết công việc của cơ quan, đã hạn chế ban hành văn bản giấy *(trừ các văn bản có nội dung bảo mật).*

Kết quả hoàn thiện thể chế phục vụ xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số ở địa phương: UBND xã đã Kiện toàn Ban chỉ đạo Chuyển đổi số và phân công trách nhiệm cho từng cán bộ chuyên môn phụ trách từng công việc. Ban hành quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo chuyển đổi số; Kiện toàn Tổ chỉ đạo triển khai công nghệ số cộng đồng cấp xã và cấp thôn.

Việc triển khai thực hiện Kế hoạch ứng dụng CNTT; tỷ lệ trao đổi văn bản điện tử trên môi trường mạng: UBND xã đã xây dựng kế hoạch Ứng dụng

CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn xã Tân Hồng năm 2023. Hạ tầng CNTT từng bước được đầu tư, cơ bản đáp ứng được nhu cầu phục vụ hoạt động công vụ của cán bộ, công chức, viên chức trong xã. 100% cán bộ công chức xã trong diện được cấp tài khoản đã sử dụng thường xuyên thư điện tử công vụ. Tỷ lệ trao đổi văn bản trên môi trường mạng đạt 100%.

Việc sử dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình và dịch vụ công trực tuyến một phần và tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích: Thường xuyên tuyên truyền trên hệ thống đài truyền thanh của xã để người dân nắm được và sử dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình và dịch vụ công trực tuyến một phần. Trong năm 2023 đã tiếp nhận 2.107 hồ sơ trực tuyến đạt tỷ lệ 99,19%.

Ứng dụng công nghệ thông tin để công khai, cung cấp các thông tin về thủ tục hành chính. Kết quả hoạt động của Trang thông tin điện tử: Trang thông tin điện tử của xã đã được tích hợp trên Cổng thông tin điện tử của huyện đảm bảo cung cấp, khai thác và tìm kiếm thông tin. Trang thông tin của xã đã đáp ứng đầy đủ các thông tin về tổng quan: điều kiện tự nhiên, khí hậu, đất đai, dân số, diện tích; tổ chức bộ máy hành chính nhà nước của xã để người dân và các tổ chức tra cứu theo dõi; Ngoài ra, Trang thông tin điện tử của xã đã thường xuyên đăng tải các thông tin, chỉ đạo điều hành, công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số; quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất hàng năm; các báo cáo kinh tế-xã hội của xã từng quý, năm; công khai dự toán ngân sách hàng năm, thông tin tuyên truyền, tin tức sự kiện, văn bản pháp quy....

- Kết quả triển khai và áp dụng hệ thống một cửa điện tử theo quy định. Các hồ sơ, thủ tục hành chính của tổ chức, cá nhân được tiếp nhận, giải quyết trên hệ thống phần mềm một cửa điện tử theo quy trình.

Hồ sơ cán bộ, công chức được quản lý, lưu trữ đầy đủ và cập nhật kê khai trên hệ thống phần mềm quản lý cán bộ công chức.

Việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN 9001:2015: Ngay từ đầu năm UBND xã đã xây dựng kế hoạch duy trì, cải tiến áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001: 2015 vào giải quyết các thủ tục hành chính tại địa phương.

7. Thực hiện phân cấp quản lý

- Tăng cường tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm, vai trò của thủ trưởng và cán bộ chuyên môn. Công khai các thủ tục hành chính theo lĩnh vực; gắn việc kiểm tra, giám sát đã thúc đẩy trong quá trình giải quyết các công việc nhanh, gọn, kịp thời.Thực hiện Quy chế làm việc của UBND xã và Thông báo phân công nhiệm vụ, quyền hạn của từng công chức chuyên môn. Việc thực hiện các quy định về phân cấp, ủy quyền quản lý nhà nước tạo được tính chủ động, tính đồng bộ trong quản lý theo lĩnh vực, theo nguyên tắc tập trung dân chủ, phát huy vai trò tập thể lãnh đạo, trách nhiệm cá nhân và tinh thần chủ động, sáng tạo của Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Ủy viên UBND xã và tự chịu trách nhiệm.

+ Lĩnh vực quản lý ngân sách, đã tổ chức tốt việc thực hiện thực hành tiết tiệm, chống lãng phí, thực hiện có hiệu quả Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong sử dụng các nguồn lực nhà nước. Thực hiện công khai dự toán thu - chi

ngân sách Nhà nước. Việc quản lý, sử dụng các tài sản được thực hiện công khai, minh bạch, theo dõi, hạch toán đầy đủ về mặt hiện vật và giá trị theo quy định.

+ Lĩnh vực quản lý đất đai, đã tổng hợp các vị trí đất trên địa bàn xã để đưa vào quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất năm và những năm tiếp theo, UBND xã trình UBND huyện, UBND tỉnh thẩm định và phê duyệt.

+ Lĩnh vực xây dựng, đã thực hiện việc công khai các quy trình đấu thầu; công khai quyết toán vốn đầu tư của dự án hàng năm; công khai phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành.

+ Công tác quản lý công vụ, cán bộ, công chức được UBND xã tổ chức thực hiện theo quy định về quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng.

+ Thực hiện tốt công tác quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, theo dõi, giám sát việc thực hiện Quy chế, chuẩn mực đạo đức công vụ. Hoàn thiện cơ chế quản lý cán bộ, công chức gắn với phân cấp đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính, tạo điều kiện thúc đẩy cải cách hành chính.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Mặt tích cực

Được sự quan tâm chỉ đạo của UBND huyện, phòng ban của huyện; Đảng ủy xã trong công tác cải cách hành chính. UBND xã đã kịp thời chỉ đạo, đôn đốc tháo gỡ những tồn tại, khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện thuận lợi cho việc xây dựng một nền hành chính hiện đại, minh bạch và hoạt động có hiệu quả ở địa phương.

- Nhận thức của cán bộ, công chức và nhân dân đã có chuyển biến rõ nét nên công tác lãnh đạo, điều hành thực hiện cải cách hành chính được quan tâm, sâu sát hơn, bước đầu đã có những kết quả tốt.

UBND xã đã triển khai thực hiện tốt việc giao nhiệm vụ cho cán bộ, công chức về từng nhiệm vụ và tự chịu trách nhiệm trong thực thi công việc, lĩnh vực được phân công, lĩnh vực thuộc chuyên môn của từng bộ phận trong quản lý nhà nước ở địa phương. Góp phần tạo thuận lợi trong giải quyết công việc cho công dân, tổ chức.

Công tác quản lý, bồi dưỡng cán bộ, công chức tiếp tục được cải tiến đã góp phần nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, thái độ ứng xử, tinh thần trách nhiệm, hiệu quả sử dụng thời giờ làm việc,... của đội ngũ cán bộ, công chức trong thực thi công vụ đạt hiệu quả nhanh gọn và tiết kiệm thời gian...

2. Những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân

Việc thực hiện CCHC tại địa phương còn một số tồn tại, bất cập đó là:

Công chức làm việc tại bộ phận Một cửa kiêm nhiệm nhiều công việc, nên ít nhiều có ảnh hưởng đến việc trực tiếp nhận và giải quyết các thủ tục hành chính. Đội ngũ cán bộ, công chức xã không được tập huấn thường xuyên dẫn đến thực hiện chưa thống nhất, đồng bộ.

Các văn bản quy phạm pháp luật và các thủ tục hành chính thường xuyên thay đổi, bãi bỏ, sửa đổi bổ sung do vậy ảnh hưởng đến việc thực hiện văn bản của đội ngũ cán bộ, công chức trong giải quyết thủ tục hành chính còn lúng túng, chưa được kịp thời.

Công tác rà soát, cập nhật, đơn giản hóa thủ tục hành chính còn chậm, việc đơn giải hóa các thủ tục hành chính hiện nay chủ yếu vẫn là giảm thời gian giải quyết, việc bãi bỏ, giảm bớt các hồ sơ, giấy tờ, mẫu biểu, tờ khai còn hạn chế. Công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật chưa đáp ứng yêu cầu.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH TRỌNG TÂM

- Cập nhật, niêm yết, công khai các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết UBND cấp xã.
- Đẩy mạnh công tác kiểm soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính, nhất là các thủ tục hành chính liên quan trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp.
- Tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ, các nội dung yêu cầu của các chỉ tiêu, tiêu chí thành phần theo Bộ chỉ số chấm điểm CCHC hàng năm của UBND tỉnh.
- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông của xã.
- Tiếp tục duy trì, cải tiến áp dụng có hiệu quả Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001: 2015.
- Tiếp tục tập trung rà soát các văn bản quy phạm pháp, đề xuất bổ sung, sửa đổi kịp thời phù hợp với tình hình thực tế của địa phương và đúng theo quy định của pháp luật.
- Đẩy mạnh cải cách hành chính gắn với thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở, phòng chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí.
- Nâng cao lề lối làm việc lẫn tư duy trách nhiệm thực thi nhiệm vụ trong công tác Cải cách hành chính của đội ngũ Cán bộ, Công chức của xã, hạn chế bổ sung nhiều lần, giải quyết trễ hẹn các TTHC tại xã.
- Tăng cường công tác kiểm tra, đề xuất xử lý nghiêm các hành vi nhũng nhiễu, gây khó khăn cho Người dân và Doanh nghiệp của Cán bộ, Công chức được giao nhiệm vụ giải quyết thủ tục hành chính.
- Duy trì việc triển khai thực hiện có hiệu quả cơ chế tự chủ theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các Cơ quan hành chính.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Trên đây là báo cáo công tác cải cách hành chính năm 2023. UBND xã Tân Hồng báo cáo để UBND huyện Bình Giang nắm được./.

Nơi nhận:
- UBND huyện;
- Phòng Nội vụ huyện;
- Ban Thường vụ Đảng ủy,
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND xã;
- MTTQ, các đoàn thể chính trị - xã hội cấp xã;
- Công chức UBND xã;
- Lưu: Vp.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Vũ Huy Cường

PHỤ LỤC 01

BIỂU MẪU THỐNG KÊ SỐ LIỆU BÁO CÁO CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH ĐỊNH KỲ CỦA XÃ TÂN HỒNG

(Kèm theo Báo cáo số: 116 /UBND-NV ngày 09 tháng 12 năm 2023 của UBND xã)

Biểu mẫu 1

Công tác chỉ đạo điều hành CCHC

STT	Chỉ tiêu thống kê *(sử dụng cho kỳ báo cáo hàng quý, 6 tháng, năm)*	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số lượng/ Tỷ lệ	
1.	**Số văn bản chỉ đạo CCHC đã ban hành** *(Kết luận, chỉ thị, công văn chỉ đạo, quán triệt)*	Văn bản	**157**	
2.	**Tỷ lệ hoàn thành Kế hoạch CCHC *năm*** *(Lũy kế đến thời điểm báo cáo)*	%	**32/32** **100%**	
2.1.	Số nhiệm vụ đề ra trong kế hoạch	Nhiệm vụ	32	
2.2.	Số nhiệm vụ đã hoàn thành	Nhiệm vụ	32	
3.	**Kiểm tra CCHC**			
3.1.	Số bộ phận chuyên môn các chức danh công chức xã đã kiểm tra	Nhiệm vụ	05	
3.2.	Tỷ lệ xử lý các vấn đề qua kiểm tra	%	100	
3.2.1.	*Số vấn đề phát hiện qua kiểm tra*	*Vấn đề*	03	
3.2.2	*Số vấn đề phát hiện đã xử lý xong*	*Vấn đề*	03	
4.	**Thực hiện nhiệm vụ của UBND xã, Chủ tịch UBND xã giao**			
4.1.	Tổng số nhiệm vụ được giao	Nhiệm vụ	65	
4.2.	Số nhiệm vụ đã hoàn thành đúng hạn	Nhiệm vụ	65	
4.3.	Số nhiệm vụ đã hoàn thành nhưng quá hạn	Nhiệm vụ	0	
4.4.	Số nhiệm vụ quá hạn nhưng chưa hoàn thành	Nhiệm vụ	0	
5.	**Khảo sát sự hài lòng của người dân, tổ chức**	Có = 1; Không = 0	1	
5.1	Số lượng phiếu khảo sát	Phiếu	1245	
5.2.	Hình thức khảo sát	Trực tuyến = 0 Phát phiếu = 1 Kết hợp = 2	2	
6.	**Tổ chức đối thoại của lãnh đạo với người dân, cộng đồng doanh nghiệp**	Không = 0 Có = 1	1	

Biểu mẫu 2

Cải cách thể chế

STT	Chỉ tiêu thống kê *(sử dụng cho kỳ báo cáo hàng quý, 6 tháng, năm)*	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số lượng/ Tỷ lệ	
1.	**Tổng số Văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) đo địa phương ban hành**			
1.1.	Số VBQPPL do cấp tỉnh ban hành	Văn bản	0	
1.2.	Số VBQPPL do cấp huyện ban hành	Văn bản	0	
1.3.	Số VBQPPL do cấp xã ban hành Văn bản	Văn bản	0	
2.	**Kiểm tra, xử lý VBQPPL**			
2.1.	Số VBQPPL đã kiểm tra theo thẩm quyền	Văn bản	05	
2.2.	Tỷ lệ xử lý VBQPPL sau kiểm tra	%		
2.2.1.	*Tổng số VBQPPL cần phải xử lý sau kiểm tra*	*Văn bản*	0	
2.2.2.	*Số VBQPPL có kiến nghị xử lý đã được xử lý xong*	*Văn bản*	0	
3.	**Rà soát VBQPPL**			
3.1.	Số VBQPPL đã rà soát thuộc thẩm quyền	Văn bản	0	
3.2.	Tỷ lệ xử lý VBQPPL sau rà soát	%		
3.2.1.	*Tổng số VBQPPL cần phải xử lý sau rà soát*	*Văn bản*		
3.2.2.	*Số VBQPPL có kiến nghị xử lý đã được xử lý xong*	*Văn bản*		

Biểu mẫu 3

Cải cách thủ tục hành chính

STT	Chỉ tiêu thống kê *(sử dụng cho kỳ báo cáo hàng quý, 6 tháng, năm)*	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số lượng/ Tỷ lệ	
1.	**Thống kê TTHC**	**Thủ tục**		
	Số TTHC cấp xã (Bao gồm cả TTHC của cơ quan ngành dọc)	*Thủ tục*	*127*	
2.	**Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông**			
2.1.	Số TTHC liên thông cùng cấp	Thủ tục	01	
2.2.	Số TTHC liên thông giữa các cấp chính quyền	Thủ tục	14	
2.3.	Số TTHC đã thực hiện tiếp nhận và giải quyết hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính.	Thủ tục	127	
3.	**Kết quả giải quyết TTHC**			
3.3.	Tỷ lệ hồ sơ TTHC do UBND cấp xã tiếp nhận được giải quyết đúng hạn	%	100	
3.3.1.	*Tổng số hồ sơ TTHC đã giải quyết xong*	*Hồ sơ*	2107	
3.3.2.	*Số hồ sơ TTHC giải quyết đúng hạn*	*Hồ sơ*	2107	
3.4.	Tỷ lệ giải quyết phản ánh, kiến nghị (PAKN) về quy định TTHC	%		
3.4.1.	*Tổng số PAKN đã tiếp nhận (trực tiếp hoặc do cơ quan có thẩm quyền chuyển đến)*	*PAKN*	*0*	
3.4.2.	*Số PAKN đã giải quyết xong*	*PAKN*	*0*	

Biểu mẫu 4

Cải cách bộ máy hành chính nhà nước

STT	Chỉ tiêu thống kê *(sử dụng cho kỳ báo cáo hàng quý, 6 tháng, năm)*	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số lượng/ Tỷ lệ	
1.	**Sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy**			
1.1.	Thực hiện sắp xếp sáp nhập, chia tách thôn	%	0	
1.2.	UBND cấp xã đã hoàn thành việc sắp xếp cơ cấu tổ chức và bố trí các bộ phận chuyên môn đáp ứng các tiêu chí theo quy định của Chính phủ	%	100%	
2.	**Số liệu về biên chế công chức cấp xã**			
2.1.	Tổng số biên chế được giao trong năm	Người	20	
2.2.	Tổng số biên chế có mặt tại thời điểm báo cáo	Người	17	
2.3.	Số hợp đồng lao động làm việc tại cơ quan hành chính nhà nước	Người	0	
2.4.	Số biên chế đã tinh giản trong kỳ báo cáo	Người	0	
2.5.	Tỷ lệ phần trăm biên chế đã tinh giản so với năm 2015	%	0	
3.	**Số người hoạt động không chuyên trách cấp xã**			
3.1.	Tổng số người được giao	Người	11	
3.2.	Tổng số người làm việc có mặt	Người	11	
3.3.	Tỷ lệ % thực hiện	%	100	
4.	**Số người hoạt động không chuyên trách thôn, khu dân cư**			
4.1.	Tổng số người được giao	Người	12	
4.2.	Tổng số người làm việc có mặt	Người	08	
3.3.	Tỷ lệ % thực hiện	%		

Biểu mẫu 5
Cải cách chế độ công vụ

STT	Chỉ tiêu thống kê *(sử dụng cho kỳ báo cáo hàng quý, 6 tháng, năm)*	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	**Số lượng/ Tỷ lệ**	
1.	**Vị trí việc làm của công chức**			
1.1.	Số lượng chức danh công chức cấp xã	Chức danh	09/90%	
1.2.	Số lượng công chức được bố trí theo vị trí việc làm chức danh công chức cấp xã	Người	08	
1.3	Tỷ lệ % thực hiện	%	80%	
2.	**Tuyển dụng công chức**			
2.1.	Số công chức được tuyển *dụng (thi tuyển, xét tuyển)*	Người	03	
2.2.	Số công chức được tuyển dụng theo trường hợp đặc biệt	Người	0	
3.	**Số lượng lãnh đạo quản lý được tuyển chọn, bổ nhiệm thông qua thi tuyển** *(Lũy kế từ đầu năm)*	Người	**0**	
4.	**Số lượng cán bộ, công chức** *(cả về Đảng và chính quyền).*		17	
4.1.	Số lãnh đạo cấp xã bị kỷ luật	Người	01	
4.2.	Số công chức cấp xã bị kỷ luật	Người	0	

Biểu mẫu 6

Cải cách tài chính công

STT	Chỉ tiêu thống kê *(sử dụng cho kỳ báo cáo hàng quý, 6 tháng, năm)*	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	**Số lượng/ Tỷ lệ**	
	Tỷ lệ thực hiện Kế hoạch giải ngân vốn đầu tư công	**%**	154%	
1	Kế hoạch được giao	Triệu đồng	23 tỷ 828 triệu đồng	
2.	Đã thực hiện	Triệu đồng	36 tỷ 601 triệu đồng	

Biểu mẫu 7
Xây dựng chính quyền điện tử, Chính quyền số

STT	Chỉ tiêu thống kê *(sử dụng cho kỳ báo cáo hàng quý, 6 tháng, năm)*	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	**Số lượng/ Tỷ lệ**	
1.	**Cập nhật Kiến trúc chính quyền điện tử phiên bản mới nhất**	Chưa = 0 Hoàn thành = 1	**1**	
2.	**Xây dựng và vận hành Hệ thống họp trực tuyến** *Liên thông Từ UBND tỉnh đến 100% UBND cấp huyện, cấp xã.*	Chưa có = 0	**1**	
3.	**Tỷ lệ báo cáo định kỳ được gửi, nhận qua Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia**	%	**100%**	
4.	**Triển khai xây dựng nền tảng chia sẻ, tích hợp dùng chung (LGSP)**	Chưa = 0 Đang làm = 1 Hoàn thành = 2	**1**	
5.	**Số liệu về trao đổi văn bản điện tử**			
5.1.	Thực hiện kết nối, liên thông các Hệ thống quản lý văn bản điều hành từ cấp tỉnh đến cấp xã			
5.1.1.	*Tỷ lệ UBND cấp xã đã kết nối, liên thông với UBND huyện.*	*%*	100%	
5.2.	Tỷ lệ sử dụng văn bản điện tử của địa phương *(Chỉ thống kê tỷ lệ văn bản được gửi hoàn toàn dưới dạng điện tử; sử dụng chữ ký số, chứng thư số và gửi trên môi trường điện tử).*	%	100%	
5.2.1.	*Tỷ lệ sử dụng văn bản điện tử của UBND cấp xã*	*%*	*100%*	
5.3.	Xây dựng, vận hành Hệ thống thông tin một cửa điện tử tập trung của tỉnh		Đã thực hiện	
5.3.1.	*Tỷ lệ đơn vị cấp xã đã kết nối liên thông với Hệ thống*	*%*		
6.	**Cung cấp dịch vụ công trực tuyến**			
6.4.	Tỷ lệ TTHC đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến mức độ 3	%	100%	
6.4.1.	*Tổng số TTHC đủ điều kiện cung cấp trực tuyến mức độ 3*	*Thủ tục*	*82*	
6.4.2.	*Số TTHC đang cung cấp trực tuyến mức độ 3*	*Thủ tục*	*82*	
6.4.3.	*Số TTHC đang cung cấp trực tuyến mức độ 3 có phát sinh hồ sơ nộp trực tuyến*	*Thủ tục*	*11*	
6.5.	Tỷ lệ TTHC đủ điều kiện được cung cấp	%	100	

	trực tuyến mức độ 4			
6.5.1.	*Tổng số TTHC đủ điều kiện cung cấp trực tuyến mức độ 4*	*Thủ tục*	*52*	
6.5.3.	*Số TTHC đang cung cấp trực tuyến mức độ 4 có phát sinh hồ sơ nộp trực tuyến*	*Thủ tục*	*2*	
6.6.	Tỷ lệ TTHC cung cấp trực tuyến mức độ 3 và 4 đã tích hợp, công khai trên Cổng DVC quốc gia	%	100	
6.6.1.	*Tổng số TTHC đang cung cấp trực tuyến mức độ 3 và 4 của địa phương*	*Thủ tục*	*82*	
6.6.2.	*Số TTHC cung cấp trực tuyến mức độ 3 và 4 đã tích hợp, công khai trên Cổng DVC quốc gia*	*Thủ tục*	*82*	
6.7.	Tỷ lệ hồ sơ TTHC được tiếp nhận trực tuyến mức độ 3 và 4 *(Chỉ thống kê đối với các TTHC mức độ 3 và 4 có phát sinh hồ sơ)*	%	2090	
6.7.1.	*Tổng số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận (cả trực tiếp và trực tuyến)*	*Hồ sơ*	*2111*	
6.7.2.	*Số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận trực tuyến*	*Hồ sơ*	*2090*	
6.8.	Tỷ lệ TTHC được tích hợp, triển khai thanh toán trực tuyến	%	1635/1945 đạt 84.06%	
6.8.1.	*Tổng số TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính (tất cả các TTHC có phát sinh phí, lệ phí,...)*	*Thủ tục*	*44*	
6.8.2.	*Số TTHC đã được tích hợp, triển khai thanh toán trực tuyến trên Cổng DVC quốc gia hoặc trên Cổng DVC của tỉnh.*	*Thủ tục*	*44*	

PHỤ LỤC 01

ĐÁNH GIÁ TIẾN ĐỘ VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH THEO KẾ HOẠCH CCHC NĂM 2023 CỦA UBND XÃ TÂN HỒNG

(Kèm theo Báo cáo số 116/BC-UBND ngày 09 tháng 12 năm 2023 của UBND xã)

TT	Nội dung thực hiện	Tiến độ (hoàn thành/ đang triển khai)	Sản phẩm/ sản phẩm dự kiến	Giải trình (đối với trường hợp chậm, muộn)	Ghi chú
I	**CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH 07 NHIỆM VỤ**				
1	**1.1. Nhiệm vụ 1:** Ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của UBND xã về công tác CCHC trên địa bàn xã Tân Hồng	Hoàn thành	- Kế hoạch số 43/KH-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2022 của UBND của ủy ban nhân dân xã về cải cách hành chính trên địa bàn xã Tân Hồng năm 2023. - Kế hoạch số 41/KH-UBND ngày 28/12/2022 về Rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong cơ quan hành chính nhà nước giai đoạn 2022 - 2025 trên địa bàn xã Tân Hồng; - Kế hoạch số 42/KH-UBND ngày 28/12/2022 Triển khai đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp trên địa bàn xã Tân Hồng; - Kế hoạch số 26/KH-UBND, ngày 14/02/2023 về tuyên truyền cải cách hành chính xã Tân Hồng năm 2023;		
2	**1.2. Nhiệm vụ 2:** Định kỳ tổng hợp kết quả thực hiện công tác CCHC trên địa bàn theo quy định	Hoàn Thành	- Báo cáo số 12/BC-UBND ngày 09/03/2023 về công tác CCHC quý I năm 2023; - Báo cáo số 14/BC-UBND ngày 15/3/2023 của UBND xã về Công tác Kiểm soát thủ tục hành chính, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử quý I năm 2023; - Báo cáo số 20/BC-UBND ngày 14/4/2023 của UBND xã về kết quả đánh giá việc giải quyết TTHC theo cơ chế một		

			cửa, một cửa liên thông quý I năm 2023 tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả xã Tân Hồng. - Báo cáo số 22/BC-UBND ngày 14/4/2023 của UBND xã về việc báo cáo quả rà soát, thống kê thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn xã Tân Hồng;		
3	**1.3. Nhiệm vụ 3:** Ban hành các văn bản về công tác tuyên truyền CCHC trên địa bàn xã	Hoàn thành	- Kế hoạch số 26/KH-UBND, ngày 14/02/2023 về tuyên truyền cải cách hành chính xã Tân Hồng năm 2023; ; Phụ lục tuyên truyền CCHC - Xây dựng chương trình phối hợp giữa MTTQ, các ngành đoàn thể…		
4	**1.4. Nhiệm vụ 4:** Tăng cường áp dụng công nghệ thông tin, công nghệ số trong công tác tuyên truyền CCHC	Hoàn thành	- Đăng tải các tin, bài về công tác CCHC trên các website điện tử: Trang thông tin điện tử của xã.		
5	**1.5. Nhiệm vụ 5:** Ban hành các văn bản triển khai công tác kiểm tra CCHC trên địa bàn xã	Quý III năm 2023 Theo KH	- Kế hoạch số 23/KH-UBND, ngày 10/02/2023 kế hoạch tự kiểm tra việc thực hiện cải cách hành chính năm 2023;		
6	**1.6. Nhiệm vụ 6:** Đánh giá kết quả kiểm tra thực hiện công tác CCHC của các chuyên môn	Quý III năm 2023 Theo KH	- Thực hiện quý III; đầu quý IV.		
7	**1.7. Nhiệm vụ 7:** Tiếp tục thực hiện việc tự đánh giá kết quả cải cách hành chính của UBND cấp xã	Tháng 12/2023	- Thực hiện tháng 12/2023		
		100% các hồ sơ TTHC được đánh giá	- Mẫu phiếu đánh giá; - Báo cáo số 20/BC-UBND ngày 14/4/2023 của UBND xã về việc kết quả đánh giá việc giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một của liên thông quý I năm 2023 tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả xã Tân Hồng; - Biểu tổng hợp kết quả đánh giá giải quyết TTHC. - Biểu tổng hợp đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức.		
II	**CẢI CÁCH THỂ CHẾ 03 NHIỆM VỤ**				

8	**1.1.Nhiệm vụ 1:** Nâng cao chất lượng công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp. Tăng cường kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật, kịp thời phát hiện và xử lý các quy định chồng chéo, mâu thuẫn, trái pháp luật, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp. Công tác xây dựng và ban hành văn bản. Rà soát hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật.	Hoàn thành	- Đã xây dựng kế hoạch số 06/KH-UBND ngày 07/02/2023 về Công tác xây dựng, kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật và thực hiện "Đề án nâng cao chất lượng ban hành văn bản quy phạm pháp luật tỉnh Hải Dương giai đoạn 2021 - 2025" trên địa bàn xã Tân Hồng năm 2023; Đã thực hiện công tác xây dựng, kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật; - Đã xây dựng kế hoạch số 12/KH-UBND ngày 10/3/2023 về Rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn xã Tân Hồng thời kỳ 2019 – 2023; - Đã thực hiện việc rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật 2019-2023		
9	**1.2. Nhiệm vụ 2:** Tổ chức triển khai có hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật hàng năm tại các chuyên môn và Ủy ban nhân dân xã trên địa bàn. Phổ biến, giáo dục pháp luật. Công tác theo dõi, thi hành pháp luật và công tác thi hành pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính. Xây dựng và ban hành văn bản triển khai thực hiện những quy định của huyện, của tỉnh liên quan đến lĩnh vực quản lý của từng cơ quan, đơn vị.	Hoàn thành	Đã thực hiện: - Kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 11/01/2023 về Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2023; - Kế hoạch số 15/KH-UBND ngày 10/3/2023 về Triển khai thực hiện Đề án "Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân" trên địa bàn xã Tân Hồng; - Kế hoạch số 03/KH-UBND ngày 11/01/2023 về Thực hiện công tác theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn xã Tân Hồng năm 2023; - Kế hoạch số15/KH-UBND ngày 18/01/2023 về Công tác thi hành pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính năm 2023 trên địa bàn xã Tân Hồng. Các lĩnh vực đã hoàn thành 100% các kế hoạch do các phòng ban của UBND huyện giao.		
10	**1.3. Nhiệm vụ 3: 1.3. Nhiệm vụ 3:** Đẩy mạnh quá trình chuyển đổi số, phục vụ có hiệu quả việc xây dựng, phát triển Chính phủ số, nền kinh tế số và xã hội số.	Hoàn thành	- Thực hiện Số hóa toàn bộ dữ liệu hộ tịch từ sổ giấy vào Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử toàn quốc		

III	**CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH 04 NHIỆM VỤ**				
11	**1.1.Nhiệm vụ 1:** Theo dõi kiểm soát, công khai hàng tháng kết quả giải quyết TTHC của UBND xã	Hoàn thành	- Thông báo về kết quả thực hiện giải quyết thủ tục hành chính tháng 01, 02,03,04,05,06,07,08,09,10,11/2023 từ ngày 01/01/2023-31/11/2023. - Báo cáo số 14/BC-UBND ngày 15/3/2023 về công tác kiểm soát thủ tục hành chính Quý I năm 2023, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử quý II năm 2023 (Số liệu báo cáo từ ngày 15/12/2022 đến ngày 14/3/2023); Báo cáo số 37/BC-UBND ngày 14/06/2023 kiểm soát thủ tục hành chính Quý II năm 2023; Báo cáo số 63/BC-UBND ngày 14/09/2023 kiểm soát thủ tục hành chính Quý III năm 2023		
12	**1.2. Nhiệm vụ 2:** Xây dựng Kế hoạch rà soát đơn giản hóa thủ tục hành chính	Hoàn thành	- Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 30/12/2023 của UBND xã Tân Hồng về việc kiểm soát thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông năm 2023 trên địa bàn xã Tân Hồng. - Kế hoạch của UBND xã Tân Hồng về rà soát đơn giản hoá thủ tục hành chính trên địa bàn xã năm 2023. - Báo cáo số 14/BC-UBND ngày 15/3/2023 về công tác kiểm soát thủ tục hành chính Quý I năm 2023, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử quý II năm 2023 (Số liệu báo cáo từ ngày 15/12/2022 đến ngày 14/3/2023); Báo cáo số 37/BC-UBND ngày 14/06/2023 kiểm soát thủ tục hành chính Quý II năm 2023; Báo cáo số 63/BC-UBND ngày 14/09/2023 kiểm soát thủ tục hành chính Quý III năm 2023 - Báo cáo số 22/BC-UBND ngày 14/04/2023 của UBND xã Kết quả thực hiện rà soát, thống kê thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn xã Tân Hồng. - Thông báo số 04/TB-UBND ngày 13/03/2023 của UBND xã về kết quả rà soát danh mục thủ tục hành chính thực hiện tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả xã Tân Hồng. - Thông báo số 16/TB-UBND ngày 27/04/2023 của UBND xã về danh mục thủ tục hành chính thực hiện tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả xã Tân Hồng *(Thay cho thông báo số 04/TB-UBND ngày 13/03/2023 của UBND xã).*		

	1.3. Nhiệm vụ 3: Công khai thủ tục hành chính		- Công khai trên trang thông tin điện tử xã và tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả gồm: - Thông báo số 04/TB-UBND ngày 13/03/2023 của UBND-Công khai trên trang thông tin điện tử xã và tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả gồm: - Thông báo số 04/TB-UBND ngày 13/03/2023 của UBND xã về kết quả rà soát danh mục thủ tục hành chính thực hiện tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả xã Tân Hồng; - Thông báo số 12/TB-UBND ngày 14/4/2023 của UBND xã về công khai mức thu phí, lệ phí thực hiện tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả; - Công văn số 11/CV-UBND ngày 20/4/2023 của UBND xã về rà soát danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã theo quyết định số 696/QĐ-UBND ngày 18/4/2023 của UBND tỉnh Hải Dương; Thông báo số 14/TB-UBND ngày 24/4/2023 về việc niêm yết công khai danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã theo Quyết định số 696/QĐ-UBND ngày 18 tháng 4 năm 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Hải Dương và thực hiện tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND xã Tân Hồng. -Công văn số 12/CV-UBND ngày 20/4/2023 của UBND xã về rà soát danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã theo quyết định số 698/QĐ-UBND ngày 18/4/2023 của UBND tỉnh Hải Dương; Thông báo số 15/TB-UBND ngày 24/4/2023 về việc niêm yết công khai danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã theo Quyết định số 696/QĐ-UBND ngày 18 tháng 4 năm 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Hải Dương và thực hiện tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND xã Tân Hồng; - Thông báo số 16/TH-UBND ngày 27/04/2023 của UBND xã về danh mục thủ tục hành chính thực hiện tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả xã Tân Hồng*;* Thông báo số 40/TB-UBND ngày 18/07/2023 về công khai TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết UBND xã ngày 18/7/2023; Thông báo số 45/TB-UBND ngày 18/08/2023 về công bố danh mục TTHC Sở Tài chính; Thông báo số 46/TB-UBND ngày 18/08/2023 về danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết TTHC cấp xã ; Thông báo số 60/TB-UBND ngày 19/09/2023 về niêm ..		

14	**1.4. Nhiệm vụ 4:** Theo dõi, đôn đốc việc số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC	Hoàn thành	- Thông báo số 01/TB-UBND ngày 03/02/2023 (tháng 1) về kết quả thực hiện giải quyết thủ tục hành chính từ ngày 01/01/2023-31/01/2023. - Thông báo số 02/TB-UBND ngày 03/3/2023 (tháng 2) về kết quả thực hiện giải quyết thủ tục hành chính từ ngày 01/02/2023-28/02/2023.; - Thông báo số 08/TB-UBND ngày 10/4/2023 (tháng 3) của UBND xã về kết quả thực hiện giải quyết thủ tục hành chính từ ngày 01/03/2023-31/03/2023. - Báo cáo số 15/BC-UBND ngày 15/3/2023 về công tác kiểm soát thủ tục hành chính Quý I năm 2023, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử quý II năm 2023 (Số liệu báo cáo từ ngày 15/12/2022 đến ngày 14/3/2023). - Thông báo số 17/TB-UBND ngày 05/5/2023 (tháng 4) của UBND xã về kết quả thực hiện giải quyết thủ tục hành chính từ ngày 01/04/2023-30/04/2023.		
IV	**CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC 02 NHIỆM VỤ**				
15	**Nhiệm vụ 1:** Rà soát, sắp xếp, tinh gọn bộ máy tổ chức các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện theo Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ và theo Hướng dẫn của tỉnh, huyện	Hoàn thành	- Khi có Thông tư hướng dẫn mới của Bộ, ngành và hướng dẫn liên ngành của tỉnh, huyện; - Biểu tổng hợp danh sách cán bộ công chức xã năm 2023 tại thời điểm 29.4.2023		
16	**Nhiệm vụ 2:** Triển khai thực hiện Nghị quyết của Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực trên địa bàn xã	Hoàn thành	- Đã triển khai thực hiện Nghị quyết của Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực trên địa bàn xã theo văn bản của cấp trên		

V	**CẢI CÁCH CHẾ ĐỘ CÔNG VỤ 02 NHIỆM VỤ**				
17	**1.1. Nhiệm vụ 1:** Tiếp tục nâng cao công tác bồi dưỡng, tập huấn đối với cán bộ, công chức, viên chức theo qui định	Hoàn thành	Khi có Thông tư hướng dẫn mới của Bộ, ngành và hướng dẫn liên ngành của tỉnh, huyện; - Biểu tổng hợp danh sách cán bộ công chức xã năm 2023 tại thời điểm 29.4.2023		
18	**1.2. Nhiệm vụ 2:** Tăng cường công tác kiểm tra chế độ công chức, công vụ, đổi mới công tác đánh giá xếp loại cán bộ, công chức	Tháng 12/2023	-Thực hiện đánh giá xếp loại chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính; kiểm tra chế độ công vụ của cán bộ, công chức xã (theo hướng dẫn của cấp trên)		
VI	**CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG 04 NHIỆM VỤ**				
19	**1.1. Nhiệm vụ 1:** Chủ động tổ chức điều hành ngân sách gắn với định hướng phát triển kinh tế xã hội địa phương đảm bảo tính ổn định, bền		Nghị quyết về phân bổ ngân sách xã năm 2023; Nghị quyết của HĐND xã về việc phân bổ vốn đầu tư công năm 2023		
	vững của ngân sách địa phương trên cơ sở bám sát điều hành của Chính phủ, hướng dẫn của các bộ, ngành trung ương; phấn đấu hoàn thành, hoàn thành vượt mức dự toán ngân sách được giao; Nâng cao hiệu quả phân bổ và sử dụng các nguồn lực tài chính; Thực hiện phân bổ ngân sách nhà nước tập trung, sử dụng hiệu quả; đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công	Hoàn thành	Quyết định về việc phân bổ vốn đầu tư xây dựng cơ bản năm 2023; Quyết định về việc dự toán chi thường xuyên ngân sách xã năm 2023		
20	**1.2. Nhiệm vụ 2:** Đánh giá kết quả thực hiện cơ chế tự chủ đối với các cơ quan nhà nước.	Hoàn thành	- Báo cáo tình hình thực hiện chế độ tự chủ tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí và biên chế và kinh phí quản lý hành chính xã năm 2023		

21	**1.3. Nhiệm vụ 3:** Xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình thực hành chống lãng phí của UBND xã năm 2023; Báo cáo kết quả thực hành tiết kiệm chống lãng phí năm 2023	Hoàn thành	- Quyết định số 59/QĐ-UBND ngày 22/02/2023 Quyết định Ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí UBND xã Tân Hồng năm 2023; Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí UBND xã Tân Hồng năm 2023		
22	**1.4. Nhiệm vụ 4:** Thực hiện công khai ngân sách	Hoàn thành	- Ngày 05/01/2023 về việc niêm yết công khai dự toán ngân sách xã năm 2023. - Ngày 05/4/2023 niêm yết công khai dự toán ngân sách xã quý I năm 2023		
VII	**XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ, CHÍNH QUYỀN SỐ 10 NHIỆM VỤ**				
23	**1.1. Nhiệm vụ 1:** Ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của UBND xã về xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số	Hoàn thành	- Kế hoạch số 18 /KH-UBND ngày 20/01/2023 của UBND xã Tân Hồng về việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động cơ quan nhà nước, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng năm 2023.		
24	**1.2. Nhiệm vụ 2:** Tổ chức triển khai Kế hoạch phát triển Hệ thống quản lý văn bản và điều hành đảm bảo kết nối, liên thông trao đổi văn bản điện tử qua tất cả các cấp chính quyền của tỉnh và kết nối với Trục liên thông văn bản quốc gia giai đoạn 2021 - 2025	Hoàn thành	Hệ thống quản lý văn bản và điều hành. Hướng dẫn, đôn đốc các cán bộ, công chức thực hiện .		
25	**1.3. Nhiệm vụ 3:** Triển khai kết nối Cổng Dịch vụ công tỉnh với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư	Hoàn thành	Hệ thống quản lý văn bản và điều hành. Hướng dẫn, đôn đốc các cán bộ, công chức thực hiện .		
26	**1.4. Nhiệm vụ 4:** Thực hiện việc xác thực định danh điện tử (SSO); triển khai các quy định về định danh và xác thực hiện điện tử.	Hoàn thành	Hệ thống quản lý văn bản và điều hành. Hướng dẫn, đôn đốc các cán bộ, công chức thực hiện .		

27	**1.5. Nhiệm vụ 5:** Xây dựng Chính quyền điện tử, Chính quyền số (trong đó có cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 4)	Hoàn thành	Kế hoạch số 18 /KH-UBND ngày 20/01/2023 của UBND xã Tân Hồng về việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động cơ quan nhà nước, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng năm 2023.		
28	**1.6. Nhiệm vụ 6:** Đưa các TTHC đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức 3,4	Hoàn thành	Quyết định của UBND xã về việc công bố danh mục TTHC đủ điều kiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến 3,4		
29	**1.7. Nhiệm vụ 7:** Thực hiệnh Kế hoạch phát triển Hệ thống quản lý văn bản và điều hành đảm bảo kết nối, liên thông trao đổi văn bản điện tử qua tất cả các cấp chính quyền của tỉnh và kết nối với Trục liên thông văn bản quốc gia giai đoạn 2021 - 2025	Hoàn thành	Hệ thống quản lý văn bản và điều hành. Hướng dẫn, đôn đốc các cán bộ, công chức thực hiện .		
30	**1.8. Nhiệm vụ 8:** Tăng cường đẩy mạnh gửi, nhận báo cáo và văn bản hành chính trên môi trường điện tử	Hoàn thành	Báo cáo số 115/BC-UBND ngày 07/12/2023 về kết quả chuyển đổi số, ứng dụng CNTT xã Tân Hồng năm 2023		
31	**1.9. Nhiệm vụ 9:** Thực hiện Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ giai đoạn 2021 - 2025.	Hoàn thành	Báo cáo kiểm soát TTHC các quý; Báo cáo phát triển kinh tế xã hội các từ tháng 1 đến tháng 11/2023 của UBND xã; Các thông báo, công văn có liên quan; Thông báo tình hình giải quyết TTHC các tháng…		
32	**1.10. Nhiệm vụ 10:** Triển khai Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc của UBND xã	Hoàn thành	Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc; Các văn bản có liên quan		

Tổng số: 32 nhiệm vụ
Hoàn thanh 32 nhiệm vụ, Đạt 100% kế hoạch đầu năm